

Bài 13
ĐỊA HÌNH BÊ MẶT TRÁI ĐẤT

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

- Phân biệt được độ cao tuyệt đối và độ cao tương đối của địa hình.
- Biết khái niệm núi và sự phân loại núi theo độ cao, sự khác nhau giữa núi già và núi trẻ.
- Hiểu thế nào là địa hình cacxto.
- Chỉ được trên bản đồ thế giới một số vùng núi già và một số dãy núi trẻ.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

- Khoảng cách đo theo chiều thẳng đứng, từ một điểm A (có thể là một đỉnh núi hoặc một đỉnh đồi), đến một điểm B nằm ngang mực trung bình của nước biển thì đó là độ cao tuyệt đối, còn nếu từ điểm A đến một điểm ở chỗ thấp nhất của chân (không ngang mực trung bình của nước biển) thì độ cao đó là độ cao tương đối của núi (hoặc đồi). Thông thường, những con số đo độ cao ghi trên bản đồ, đều là những con số chỉ độ cao tuyệt đối. Ví dụ : đỉnh Phan-xi-păng 3 143 m.

- Núi, đồi đều là những dạng địa hình nổi cao trên mặt đất. Đồi khác núi ở chỗ nó có độ cao tương đối không quá 200m, còn núi thì phần lớn có độ cao tuyệt đối trên 500m. Về đặc điểm hình thái, thì đồi và núi ở vùng nhiệt đới nước ta, đều có ba bộ phận rõ rệt : đỉnh, sườn và chân (ở các vùng ôn đới, trước đây có băng hà tràn qua thì hai bộ phận đỉnh và chân của đồi không thể hiện rõ).

- Thung lũng là những chỗ thấp trũng, kéo dài, nằm ở chỗ hai sườn núi gặp nhau. Trong thung lũng có thể có sông, có thể không. Người ta gọi là

thung lũng ướt hoặc thung lũng khô. Tuỳ theo địa hình, thung lũng cũng có thể hẹp, sâu, hoặc rộng v.v...

Thung lũng sông là loại địa hình trũng, thể hiện rõ lòng sông có nước chảy và có hai bờ tương đối cao. Nếu ở vùng núi thì hai bờ thường là hai sườn núi, có hình chữ V ở khúc thượng lưu (do tác động đào sâu lòng của sông) hoặc chữ U ở khúc trung, hạ lưu (do tác động xâm thực ngang, mở rộng lòng của sông).

- Núi già là núi được hình thành từ lâu, cách đây hàng trăm triệu năm trong các quá trình tạo sơn Ca-lê-đô-ni và Héc-xi-ni. Các núi này đã bị bào mòn nhiều, nên thường thấp, có dáng mềm mại (đỉnh tròn, sườn thoải, thung lũng rộng...), cũng có những khối núi già được các vận động tân kiến tạo nâng lên làm cho trẻ lại (địa hình núi ở Việt Nam).

- Núi trẻ là núi được hình thành trong những thời kì địa chất gần đây, chủ yếu trong kỉ Đệ Tam (cách đây vài chục triệu năm). Các núi trẻ nói chung ít bị bào mòn và có các đỉnh cao và nhọn. Hầu hết các dãy núi trẻ trên thế giới đều được hình thành trong quá trình tạo sơn Anpi. Ví dụ : dãy An-pơ ở châu Âu, dãy Hi-ma-lai-a ở châu Á, dãy An-dết ở Nam Mĩ...

- Địa hình cacxơ là loại địa hình thường thấy ở những vùng đá vôi. Đá vôi là loại đá dễ bị ăn mòn. Vì vậy, trong các khối núi đá vôi thường có nhiều hang động. Các nhũ đá trong hang động là sản phẩm của đá vôi bị hoà tan trong nước mưa có chứa axit cacbônic. Các nhũ đá trong hang động có rất nhiều hình dạng kì thú. Những nhũ đá từ trần động rủ xuống được gọi là chuông đá. Những nhũ đá ở sàn động nhô lên được gọi là măng đá. Nước ta có khoảng 200 hang động, trong đó có nhiều hang động đẹp nổi tiếng như : Phong Nha (Quảng Bình), Hương Tích (Hà Tây), Tam Cốc - Bích Động (Ninh Bình), Tam Thanh (Lạng Sơn) và các hang động ở Vịnh Hạ Long... Động Phong Nha đã được các nhà khoa học Hoàng gia Anh đánh giá là động đẹp nhất thế giới.

- Hang động trong các khối núi đá vôi cũng là những cảnh đẹp hấp dẫn nhiều khách du lịch trong nước và ngoài nước.

III - CÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Sơ đồ thể hiện độ cao tuyệt đối và độ cao tương đối của núi.
- Bảng phân loại núi theo độ cao.

- Tranh, ảnh về các loại núi trẻ, núi già, núi đá vôi và hang động.
- Bản đồ địa hình Việt Nam hoặc bản đồ tự nhiên thế giới.

IV - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC BÀI MỚI

1. Lời giới thiệu

- GV có thể vào bài bằng cách nêu nhiệm vụ cho HS : Trên bề mặt Trái Đất của chúng ta có nhiều loại địa hình khác nhau : Núi, đồi, đồng bằng, cao nguyên...Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về núi và đặc điểm của các loại núi.

2. Tiến trình bài học

a) Gợi ý dạy mục 1 : Núi và độ cao của núi

- Trọng tâm của bài là mục 1.

- GV cho HS quan sát tranh ảnh về núi và yêu cầu HS dựa vào tranh ảnh, vào vốn hiểu biết của mình, hãy mô tả núi, từ đó GV khái quát lên khái niệm về núi.

- HS quan sát tiếp hình vẽ về độ cao tuyệt đối, tương đối và bảng phân loại núi theo độ cao.

- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trong bài để phân biệt rõ độ cao tuyệt đối với độ cao tương đối và lưu ý HS đến cách thể hiện độ cao tuyệt đối trên bản đồ.

- HS dựa vào các số thể hiện độ cao trên bản đồ, tìm một số núi thấp, trung bình và cao trên bản đồ Việt Nam theo cách phân loại núi theo độ cao.

b) Gợi ý dạy mục 2 : Núi già, núi trẻ

- GV yêu cầu HS quan sát tranh, ảnh, sơ đồ núi già, núi trẻ (hình 35 tr.43 SGK) và so sánh sự khác nhau giữa hai loại núi này về mặt hình thái (đỉnh, sườn, thung lũng).

- HS dựa vào bài viết trong SGK, trình bày lại đặc điểm của các loại núi già, núi trẻ.

- GV có thể giúp HS lập bảng so sánh sự khác nhau giữa núi già, núi trẻ.

- GV có thể yêu cầu HS tìm vị trí một số núi già trên bản đồ thế giới như A-pa-lát (Mĩ), Xcăng-đi-na-vi (châu Âu), một số núi trẻ như Hi-ma-lai-a (châu Á), An-pơ (châu Âu).

Nếu có điều kiện, GV cũng có thể cho HS xem một số ảnh về các núi trên và mô tả những đặc điểm của chúng dựa theo ảnh và bản đồ.

c) *Gợi ý dạy mục 3 : Địa hình cacxto và các hang động*

- GV cho HS quan sát tranh ảnh về địa hình đá vôi và yêu cầu HS nhận xét về đỉnh, sườn, độ cao tương đối, hình dạng của núi đá vôi, từ đó đi tới kết luận về đặc điểm của các núi đá vôi. Khi HS trình bày kết quả, GV giúp HS nêu được các ý : Địa hình đá vôi thường có các núi với đỉnh nhọn, sắc hoặc lởm chởm, có sườn đôi khi dốc đứng, các khối núi đá vôi có nhiều hình dạng khác nhau, bên trong núi có nhiều hang động.

- HS dựa vào vốn hiểu biết của mình, nêu vai trò của địa hình đá vôi (cung cấp vật liệu xây dựng, có những hang động đẹp có giá trị về du lịch...).

- GV có thể cho HS chỉ trên bản đồ vị trí các vùng núi đá vôi nổi tiếng ở Việt Nam.

- GV cho HS quan sát hình 38 tr.44 SGK và mô tả những gì nhìn thấy trong hang động.

- GV có thể giải thích về sự hình thành các mảng đá, nhũ đá trong hang động.

V - GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI KHÓ

Câu 3 ở cuối bài :

Núi già, núi trẻ khác nhau :

- Về tuổi : Núi già đã hình thành cách đây hàng trăm triệu năm, núi trẻ có tuổi khoảng mấy chục triệu năm.

- Về hình dáng và độ cao : Núi già thường thấp, có hình dáng mềm mại với các đỉnh tròn, sườn thoải, thung lũng rộng. Núi trẻ thường cao hoặc rất cao, có hình dáng lởm chởm, với đỉnh nhọn, sườn dốc, thung lũng hẹp và sâu.